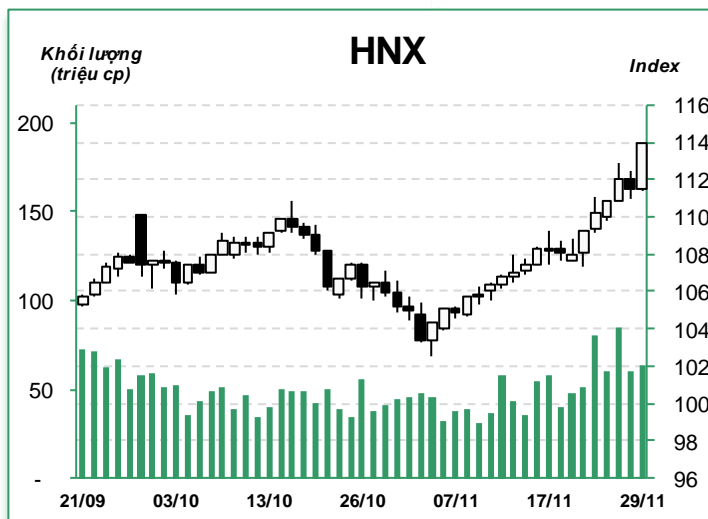
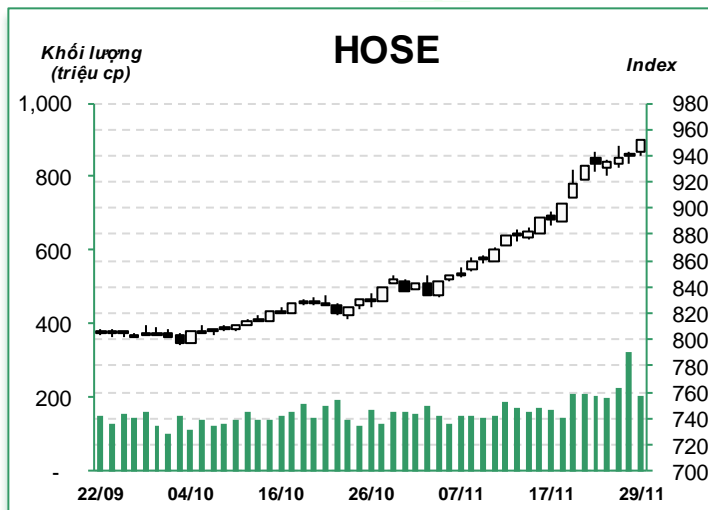


Tổng quan thị trường

11/29/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	952.14	1.16%	946.55	1.16%	113.95	2.20%
Cuối tuần trước	935.57	1.77%	926.21	2.20%	110.83	2.82%
Trung bình 20 ngày	892.33	6.70%	885.61	6.88%	107.88	5.63%
Tổng KLGD (triệu cp)	229.83	-36.07%	74.50	2.82%	93.12	49.93%
KLGD khớp lệnh	206.12	-36.32%	67.07	22.17%	63.50	5.34%
Trung bình 20 ngày	181.29	13.70%	57.44	16.76%	50.34	26.14%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	5,535.57	-37.44%	2,992.62	-18.20%	1,375.88	71.58%
GTGD khớp lệnh	4,628.05	-30.53%	2,507.69	19.58%	872.60	14.31%
Trung bình 20 ngày	4,317.73	28.21%	2,316.90	29.16%	639.29	115.22%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	149	43%	20	67%	111	29%
Số mã giảm	124	36%	5	17%	71	19%
Số mã đứng giá	73	21%	5	17%	201	52%



Tâm điểm thị trường tiếp tục là các cổ phiếu có câu chuyện thoái vốn, nổi bật nhất trong phiên hôm nay phải kể đến SAB khi giá cổ phiếu này không ngừng được đẩy lên mức cao kỷ lục sau thông tin Bộ Công thương công bố mức giá chào bán khởi điểm cổ phần tại Bia Sài Gòn lên đến 320,000 đồng. Cổ phiếu này một lần nữa đưa VN-Index tăng mạnh 11 điểm và tiếp tục đóng cửa ở mức cao hơn. Diễn biến tích cực tương tự trên sàn Hà Nội, hầu hết các cổ phiếu trụ cột đồng loạt xanh điểm hỗ trợ cho phiên đi lên của chỉ số.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại 952.14 điểm (+1.16%). KLGD khớp lệnh đạt 206.1 triệu cổ phiếu (-36.3%), tương đương 4,628 tỷ đồng giá trị (-30.5%).

Sau khi Bộ Công thương công bố giá khởi điểm chào bán cổ phần của SAB, các cổ phiếu bia đồng loạt bứt phá mạnh, SAB (+5.9%) tăng mạnh từ 320 lên mức giá khủng 339 nghìn đồng, cổ phiếu BHN cũng tăng kịch trần trong phiên. Thông tin về tiến trình thoái vốn cổ phần ở công ty bia Hà Nội cũng đã được tiết lộ rằng có thể sang quý 1 năm sau mới hoàn tất việc bán vốn, vấn đề nằm ở việc đàm phán với cổ đông chiến lược Carlsberg khi đây cổ đông lớn sở hữu quyền ưu tiên mua trước khi BHN bán tiếp cổ phần. Bên cạnh đó, các nhóm ngành khác cũng đóng góp đáng kể vào đà tăng của chỉ số: trong đó, hầu hết các mã ngân hàng đồng loạt tăng điểm tích cực CTG (+4.3%), VCB (+1.7%), BID (+2.4%), MBB (+3.1%); nhóm bảo hiểm BVH (+6.1%), BMI (+3.3%), PGI (+1.1%) cũng bất ngờ tăng mạnh trở lại. Các cổ phiếu dầu khí tích cực tương tự PLX (+2.8%), PGD (+3.8%), TDG (+6.0%), CNG (+1.4%) cùng với nhóm viễn thông cũng duy trì được sắc xanh trong phiên FPT (+3.1%), ELC (+2.0%). Trái ngược với diễn biến chung của thị trường, các mã xây dựng giảm điểm, nặng nề nhất là ROS (-6.8%) khi giảm mất gần 13 nghìn đồng, ngoài ra HBC (-1.2%), SC5 (-5.7%), C47 (-6.0%) cũng tiêu cực tương tự.

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
MSN	2,750.0	193.05
NVL	3,040.0	187.85
VJC	840.0	106.01
VNM	258.0	47.71
VRC	1,306.0	24.10
SAB	50.3	17.03
HCM	300.0	14.97
REE	350.0	14.60
DXG	675.0	12.45
DPM	572.0	11.98
HNX		
VPI	9,867.0	320.33
NVB	18,489.5	138.67
DL1	1,000.0	38.50
VGC	100.0	2.70
DTD	60.0	0.90
CDN	24.0	0.60
DXP	36.8	0.52
TV3	20.0	0.51
PVS	13.0	0.26
VCG	5.0	0.13

Khối ngoại mua ròng 1.2 tỷ đồng trên sàn HOSE (-99.9%), tập trung ở các VJC (+27.1 tỷ), STB (+26.7 tỷ), VIC (+15.7 tỷ) và bán ròng chủ yếu ROS (-21.4 tỷ), CII (-21.3 tỷ), GAS (-18.5 tỷ).

Trong khi đó trên sàn Hà Nội, hầu hết các nhóm ngành đều thành công trong việc nới rộng đà tăng, phải kể đến các cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng và xây dựng đóng góp lớn cho HNX-Index để gia tăng gần 3 điểm và đóng cửa ở mức cao nhất 113.95 điểm (+2.20%). KLGD khớp lệnh đạt 63.5 triệu cổ phiếu (+5.3%), tương đương 872.6 tỷ đồng giá trị (+14.3%).

Nhóm ngân hàng có một phiên giao dịch khá tích cực khi đóng góp 0.66% vào đà tăng của chỉ số ACB (+1.5%), NVB (+8.5%), SHB (+6.8%), trong đó NVB và SHB giao dịch sôi động với khối lượng khớp lệnh khủng, chiếm trên 31% tổng khối lượng cả sàn. Bên cạnh đó, các cổ phiếu xây dựng cũng diễn biến khá thuận lợi khi hầu hết các mã đều tăng mạnh VCG (+8.0%), L14 (+3.0%), SDT (+2.4%), V12 (+9.5%); nhóm vật liệu xây dựng tích cực tương tự VGC (+4.2%), VHL (+8.0%), GMX (+9.2%) trong đó các mã nhựa NTP (+5.8%), DNP (+2.8%) cũng tăng khá tốt cùng với hầu hết các mã dầu khí PVS (+1.7%), PVC (+3.7%), PVB (+1.2%), PVG (+1.4%).

Khối ngoại đẩy mạnh mua ròng với giá trị lớn 245.8 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (+871.7%), tập trung mua ròng VPI (+284.7 tỷ), DBC (+1.5 tỷ), PVS (+1.0 tỷ) và các cổ phiếu VGC (-24.0 tỷ), NTP (-8.1 tỷ), VCG (-3.1 tỷ) bị bán ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm lên trên ngưỡng kháng cự tâm lý 950 điểm. Khối lượng giao dịch tuy có suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền tiếp tục gia nhập thị trường tích cực. Không những vậy, xu hướng tăng điểm của chỉ số khá rõ ràng và mạnh mẽ, khi chỉ số tiếp tục đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX đi lên vùng 64 và đường +DI nằm trên -DI cho tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác, như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 1000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự, chỉ số tiếp tục đi lên đóng cửa trên các đường MA 5 và 20, kèm khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy xu hướng phục hồi đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 114.8 điểm (Fib 127.2). Nhìn chung, phiên tăng điểm 29/11 đang cho thấy xu hướng tăng điểm của thị trường còn tiếp diễn. Do đó, chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư có thể tiếp tục gia tăng thêm một tỷ trọng nhỏ danh mục vào các cổ phiếu có câu chuyện riêng và có tính dẫn dắt thị trường.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KPF	8.0	187.7	7.0%
BHN	144.4	34.9	7.0%
PLP	26.2	175.4	6.9%
LCG	10.8	1,369.1	6.9%
TIE	9.1	1.0	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TDC	7.1	181.8	-16.4%
AMD	9.2	4,853.7	-6.9%
RIC	6.9	0.4	-6.9%
ROS	176.2	1,690.1	-6.8%
IDI	11.7	4,230.0	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	176.2	299.6	-6.8%
FPT	59.3	225.8	3.1%
SSI	26.6	190.9	2.3%
FLC	7.2	175.2	3.0%
STB	13.2	147.7	4.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	7.2	24,593.5	3.0%
STB	13.2	11,303.8	4.8%
HQC	2.8	7,406.7	-2.4%
SSI	26.6	7,091.5	2.3%
DIG	20.6	6,369.3	6.8%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CIA	58.5	69.7	30.0%
HAT	40.7	21.5	10.0%
NSH	9.9	709.0	10.0%
SGC	50.6	0.4	10.0%
CLH	14.5	0.1	9.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
BTW	18.9	0.1	-10.0%
TTC	16.2	0.7	-10.0%
PEN	19.0	0.1	-10.0%
ALT	11.9	1.5	-9.9%
PIV	14.9	752.1	-9.7%

Top 5 giá trị

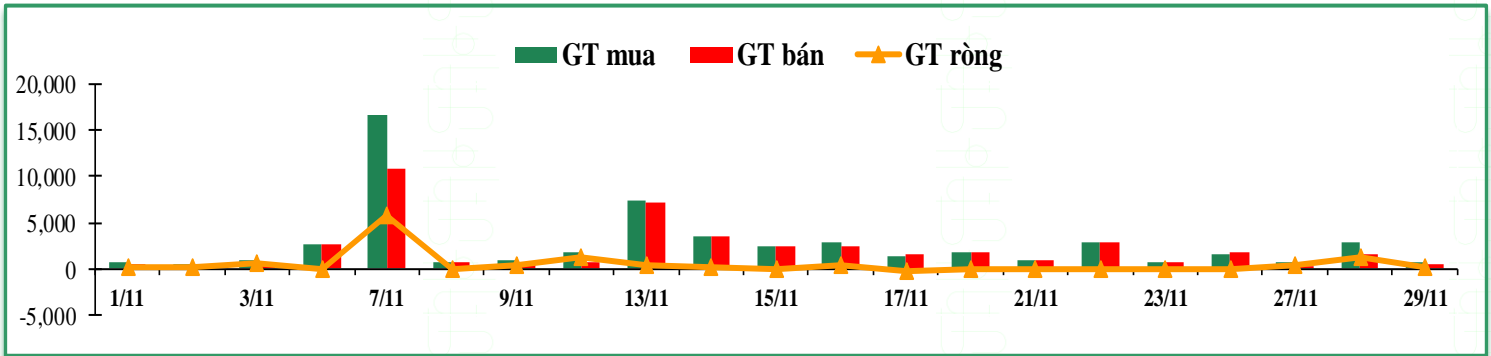
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	9.4	163.5	6.8%
PVS	18.4	117.5	1.7%
VCG	28.5	114.9	8.0%
VGC	27.0	67.4	4.3%
ACB	34.5	50.4	1.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	9.4	17,731.5	6.8%
PVS	18.4	6,489.9	1.7%
VCG	28.5	4,128.6	8.0%
KLF	3.7	3,383.8	0.0%
VGC	27.0	2,514.6	4.3%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	501.4	10.8%	500.2	10.8%	1.2
HNX	297.6	34.1%	51.8	5.9%	245.8
Tổng số	799.0		552.0		247.0



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	185.0	99.3	0.0%
SSI	26.6	31.2	2.3%
STB	13.2	30.9	4.8%
VJC	134.6	29.6	1.5%
VIC	76.2	28.6	0.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	185.0	89.3	0.0%
PLX	61.8	36.8	2.8%
MSN	70.0	33.2	0.0%
SAB	339.0	27.3	5.9%
CII	32.9	24.7	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VJC	134.6	27.1	1.5%
STB	13.2	26.7	4.8%
VIC	76.2	15.7	0.0%
SSI	26.6	15.7	2.3%
HPG	39.3	14.9	-0.3%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPI	39.3	284.7	9.8%
VGC	27.0	4.2	4.3%
DBC	25.8	1.5	6.2%
PVS	18.4	1.0	1.7%
HUT	11.3	0.8	0.9%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	27.0	28.2	4.3%
NTP	87.7	8.8	5.8%
VCG	28.5	3.1	8.0%
VNR	23.0	2.6	0.9%
DHT	70.0	2.3	1.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPI	39.3	284.7	9.8%
DBC	25.8	1.5	6.2%
PVS	18.4	1.0	1.7%
HUT	11.3	0.7	0.9%
SHB	9.4	0.5	6.8%

Tin trong nước

CPI bình quân 11 tháng tăng 3,61%

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm nay tăng 3,61% so với bình quân cùng kỳ năm 2016; CPI tháng 11/2017 tăng 2,38% so với tháng 12/2016 và tăng 2,62% so với cùng kỳ năm 2016.

Tổng cục Thống kê vừa công bố báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng đầu năm 2017. Theo đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2017 tăng 0,13% so với tháng trước trong đó nhóm giao thông tăng cao nhất với 0,68% do ảnh hưởng từ đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu vào thời điểm 4/11/2017 và 20/11/2017 (tác động làm CPI tăng khoảng 0,07%).

Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,2%, trong đó dịch vụ y tế tăng 0,23% do trong tháng có 2 tỉnh thực hiện điều chỉnh tăng giá dịch vụ y tế cho đối tượng không có thẻ bảo hiểm y tế; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,15%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,14%.

Các nhóm hàng hóa và dịch vụ có chỉ số giá tăng thấp hơn mức tăng chung hoặc giảm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,11% (lượng thực tăng 1,12%; thực phẩm giảm 0,06%); thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,09%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,05%; giáo dục tăng 0,03% (dịch vụ giáo dục tăng 0,04%); văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,01%; bưu chính viễn thông giảm 0,03%; nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,04%

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm nay tăng 3,61% so với bình quân cùng kỳ năm 2016; CPI tháng 11/2017 tăng 2,38% so với tháng 12/2016 và tăng 2,62% so với cùng kỳ năm 2016.

Vốn FDI xác định kỳ lục mới trong 11 tháng của năm 2017

Tính đến ngày 20/11, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 33,09 tỷ USD, tăng 82,8% so với cùng kỳ năm 2016.

Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho biết cả nước có 2.293 dự án mới được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký là 19,8 tỷ USD, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2016.

Ngoài ra có 1.100 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm xấp xỉ 8 tỷ USD, tăng 57,6% so với cùng kỳ năm 2016 và 4.535 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn là 5,29 tỷ USD, tăng 57,6% so với cùng kỳ 2016.

Như vậy, tính chung trong 11 tháng, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà ĐTNN là 33,09 tỷ USD, tăng 82,8% so với cùng kỳ năm 2016.

Số liệu cho thấy vốn FDI đổ vào 19 ngành lĩnh vực. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo tiếp tục giành được sự "ưu ái" khi số vốn đầu tư là 14,95 tỷ USD, chiếm 45,2% tổng vốn đầu tư đăng ký trong 11 tháng.

Kế đó là lĩnh vực sản xuất, phân phối điện đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư là 8,37 tỷ USD, chiếm 25,3% tổng vốn đầu tư đăng ký. Và đứng thứ 3 là lĩnh vực kinh doanh bất động sản với tổng vốn đầu tư đăng ký là 2,5 tỷ USD, chiếm 7,6% tổng vốn đầu tư đăng ký.

Cũng trong 11 tháng, Nhật Bản là quốc gia đứng đầu trong việc đầu tư vào Việt Nam, sau đó là Hàn Quốc và Singapore. Tuy nhiên, nếu lượy kể các dự án còn hiệu lực cho đến 20/11, Hàn Quốc mới là quốc gia giữ ngôi vương về FDI tại Việt Nam, sau đó mới là Nhật Bản và Singapore.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Ngày 18/12 Nhà nước sẽ bán hơn 343.66 triệu cp Sabeco với giá khởi điểm 320,000 đồng/cp

Ông Trương Thanh Hoài - Cục trưởng Cục Công nghiệp thuộc Bộ Công Thương cho biết, Nhà nước sẽ bán 53.59% vốn, tương ứng 343,662,587 cp tại Tổng CTCP Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco, HOSE: SAB) với giá khởi điểm 320,000 đồng/cp vào ngày 18/12.

Thông tin được chia sẻ tại buổi công bố thông tin chào bán cạnh tranh cổ phần Nhà nước tại Sabeco sáng ngày 29/11 tại TP HCM.

Theo ông Hoài, giá khởi điểm này được xác định trên nguyên tắc lấy giá cao nhất trong các mức giá sau:

Mức giá tham chiếu bình quân của 30 phiên trên thị trường chứng khoán vào trước thời điểm công bố thông tin về việc bán vốn Nhà nước tại Sabeco là **281,500 đồng/cp**

Mức giá cao nhất theo định giá của tư vấn là 184,700 đồng/cp

Giá đóng cửa ngày giao dịch trước ngày công bố thông tin 320,000 đồng/cp

Theo đó, số lượng đăng ký mua tối thiểu là 20,000 cp, tối đa là toàn bộ lượng đấu giá. Nhà đầu tư trong nước được mua tối đa, còn nhà đầu tư nước ngoài sẽ phải đảm bảo tỷ lệ tối đa là 49% bao gồm cả tỷ lệ hiện đang sở hữu (hiện ở mức 10.41%), nghĩa là còn tối đa 38.59%, tương ứng hơn 247.47 triệu cp.

Đạm Phú Mỹ tạm ứng cổ tức bằng tiền, tỷ lệ 10%

Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP (HoSE: DPM) vừa công bố Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2017 bằng tiền với mức 1.000 đồng/cổ phần (tương ứng với 10% mệnh giá). Nguồn chi từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của DPM tính đến hết 30/09 là 823,7 tỷ đồng.

Hiện Tổng công ty có 391,3 triệu cp đang lưu hành, do đó, tổng số tiền mà DPM dự chi ra khoảng 391,3 tỷ đồng.

Doanh thu hợp nhất 10 tháng đầu năm ước 7.078 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế ước đạt 800,2 tỷ đồng.

Jardine Matheson đã chi 3,8 triệu USD, nâng sở hữu REE lên 23,55%

Jardine Cycle & Carriage – công ty con của Tập đoàn Jardine Matheson đã nâng sở hữu tại REE lên 23,55% trong phiên 28/11.

Cụ thể, Jardine Cycle & Carriage (JC&C) cho biết, trong phiên 28/11, đã chi ra 3,8 triệu USD mua vào hơn 2,1 triệu cp của CTCP Cơ Điện Lạnh (HOSE: REE), tương đương 1,8 USD/cp. Sau khi hoàn tất giao dịch, tỷ lệ sở hữu của JC&C tại REE đã nâng từ 22,87% lên 23,55%, ứng với 63,7 triệu cp.

Donaruco bán đấu giá 1,37 triệu cp HDBank với giá khởi điểm 24.000 đồng/cp

Theo đó, Donaruco sẽ chào bán 1,368 triệu cp HDBank với mức giá khởi điểm 24.000 đồng/cp. Tổng số tiền Donaruco thu về khoảng 33 tỷ đồng.

Thời gian cung cấp thông tin về đợt đấu giá, nộp đơn và tiền đặt cọc dự kiến từ ngày 29/11. Thời gian và địa điểm đấu giá dự kiến vào 09 giờ 00 ngày 28/12.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	MBB	Mua	30/11/2017	25.0	25.0	0.0%	28.7	24.0	15%	-4%	Xu hướng tăng tiếp diễn

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	76.2	49.4	54.3%	89.0	47.5	80%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 89 ngàn
2	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	49.0	36.9	32.8%	52.0	35.7	41%	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 52 ngàn
3	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	185.0	149.0	24.2%	206.7	147.0	39%	-1%	Nâng giá mục tiêu lên 206.7 ngàn
4	FPT	Nắm giữ	6/11/2017	59.3	51.0	16.3%	61.7	50.2	21%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 61.7 ngàn
5	BMP	Nắm giữ	23/11/2017	97.1	92.0	5.5%	112.9	85.0	23%	-8%	
6	DHA	Mua	27/11/2017	34.8	33.9	2.7%	37.0	33.0	9%	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**
DCM (New)	HOSE	12,950	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
IMP (New)	HOSE	66,800	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
CVT (New)	HOSE	52,500	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
NTP (New)	HOSE	87,700	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
TLG (New)	HOSE	96,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
VDP	HOSE	38,600	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
TRA	HOSE	118,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
BMP	HOSE	97,100	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
HAR	HOSE	10,550	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
MWG	HOSE	134,500	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
NKG	HOSE	38,400	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
LAS	HNX	13,600	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
PAC	HOSE	49,200	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
VNM	HOSE	185,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
DGW	HOSE	21,700	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
NAF	HOSE	22,000	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
TCM	HOSE	25,000	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%
BFC	HOSE	34,850	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%
HAX	HOSE	38,000	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a
VSC	HOSE	51,000	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%
HPG	HOSE	39,300	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%
PNJ	HOSE	122,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.